

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TUYÊN HÓA  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2019/HSST  
Ngày 27 - 12 - 2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HÓA, TỈNH QUẢNG BÌNH**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thanh Dân

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Hoàng Quý Hai

Bà Nguyễn Thị Minh Hoa

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Trần Thị Linh Chi - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:* Trần Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2019/TLST - HS ngày 10 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2019/QĐXXST – HS ngày 17/10/2019. Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2019/HSST – QĐ ngày 31/10/2019. Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2019/HSST – QĐ ngày 19/11/2019. Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2019/HSST – QĐ ngày 29/11/2019 đối với bị cáo.

Họ và tên: Đặng Ngọc C - Tên gọi khác: không; sinh ngày: 23/7/1991 tại huyện G, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn B, xã S, huyện G, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Ngọc Đ – sinh năm 1962 và bà Lê Thị T – sinh năm 1965; có vợ: Trương Thị H – sinh năm 1993; con: có một đứa con; tiền sự: không; tiền án: không; nhân thân: Sinh ra và lớn lên được bố mẹ nuôi dưỡng và cho ăn học hết lớp 9/12 thì bỏ học ở nhà phụ giúp gia đình. Năm 2014 nhập ngũ vào Quân đội tại sư đoàn 324 – Quân khu 4. Năm 2016 xuất ngũ, năm 2018 lập gia đình và sinh sống tại Đà Nẵng. Ngày 06/5/2019 “Cưỡng đoạt tài sản” bị Tòa án nhân dân Quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xử phạt 12 tháng tù tại bản án số: 47/2019/HS – ST ngày 24/9/2019. Hiện đang chấp hành hình phạt tù, theo lệnh trích xuất bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Chị Đinh Thị Thu T – sinh 1989.

Địa chỉ: Thôn K, xã S, huyện H, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người làm chứng:

1. Chị Đinh Thị Thu – sinh năm 1970

Địa chỉ: Số nhà 121 đường Q, phường B, quận C, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt)

2. Trương Thị H – sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn 11, xã H, huyện Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 22/5/2019, Đặng Ngọc C sử dụng máy điện thoại nhãn hiệu VIVO, màu đen rồi dùng số điện thoại 0369951196 lập tài khoản zalo “Tôi là tôi” kết bạn với zalo “Thu Trang” của chị Đinh Thị Thu T trú tại thôn K, xã S, huyện H, tỉnh Quảng Bình, C nói chuyện với T giới thiệu tên là T1 làm việc ở Tập đoàn Hòa Phát có địa chỉ tại 171, đường C, thành phố Đà Nẵng và có khả năng xin việc cho chị T vào làm việc tại tập đoàn Hòa Phát. Sau đó C sử dụng số điện thoại 0394714570 đăng nhập vào mạng xã hội zalo có tài khoản tên “Hồng Loan” rồi kết bạn với zalo “Thu Trang”. Bằng thủ đoạn gian dối, C dùng tài khoản zalo “Hồng Loan” (tức là C) để nói chuyện với chị T và hỏi chị T quê ở đâu, đang làm việc gì, học trường gì ra và có bằng cấp thế nào. Chị T trả lời quê ở Quảng Bình, học trường Cao đẳng kế toán bằng khá nhưng hiện chưa có việc làm. Lúc này C dùng tài khoản zalo “Hồng Loan” nói với chị T chuẩn bị hồ sơ xin việc và kèm theo số tiền 2.000.000 đồng. Chị T điện thoại cho T1 (tức là C tự xưng mình là T1) qua gặp chị Đinh Thị Thu H là chủ trọ của T, tại số nhà 121 đường Q, phường B, quận C, thành phố Đà Nẵng để lấy hồ sơ và nhờ T1 (tức là C) nạp số tiền 2.000.000 đồng để xin việc. Ngày 23/5/2019 chị T đến bưu điện huyện H, tỉnh Quảng Bình chuyển số tiền 2.000.000 đồng vào số tài khoản 2005206164679 ngân hàng Agribank quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng có tên chủ tài khoản Đặng Ngọc C. Đến ngày 24/5/2019 C dùng tài khoản zalo “Hồng Loan” nhắn tin cho chị T đã nhận được hồ sơ và số tiền 2.000.000 đồng, hẹn chị T ngày 28/5/2019 có mặt tại văn phòng công ty để phỏng vấn và sắp xếp công việc, sau đó chị Trang điện thoại cho T1 (tức là C) không đến phỏng vấn. Đến ngày 02 và 03/6/2019 chị T nhắn tin vào tài khoản zalo “Tôi là tôi” và tài khoản zalo “Hồng Loan” để xin lại hồ sơ và tiền, nhưng zalo “Hồng Loan” trả lời hồ sơ đã gửi cho giám đốc công ty, còn tiền phải chờ người về mới nhận được. Sau khi chiếm đoạt được số tiền 2.000.000 đồng của chị Đinh Thị Thu T, Đặng Ngọc C đã sử dụng số tiền 1.000.000 đồng vào việc tiêu xài cá nhân, còn lại số tiền 1.000.000 đồng trong tài khoản 2005206164679 ngân hàng Agribank, C gọi điện thoại cho chị Trương Thị H (là vợ của C) trú tại thôn 11, xã H, huyện Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế rút để sử dụng.

Vật chứng của vụ án:

Quá trình điều tra Đặng Ngọc C khai nhận đã sử dụng máy điện thoại nhãn hiệu VIVO, màu đen để sử dụng 2 số điện thoại gồm: 0369951196, lập tài khoản

zalo “Tôi và tôi” và 0394714570 có tài khoản tên “Hồng Loan” để chiếm đoạt số tiền 2.000.000 đồng của chị Đinh Thị Thu T trú tại xã S, huyện H, tỉnh Quảng Bình. Hiện máy điện thoại nhãn hiệu VIVO, màu đen đã bị tịch thu sung công vào ngân sách nhà nước và sim số điện thoại 0369951196 bị tịch thu tiêu hủy tại Bản án số: 47/2019/HS – ST ngày 24/9/2019 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra chị Đinh Thị Thu T yêu cầu Đặng Ngọc C bồi thường số tiền 2.000.000 đồng đã chiếm đoạt.

Bản cáo trạng số: 41/CT – VKSTH – HS ngày 09/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã truy tố Đặng Ngọc C về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Đặng Ngọc C về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm s khoản 1, Điều 51 và Điều 38 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt Đặng Ngọc C từ 6 đến 9 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 56 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để tổng hợp hình phạt 12 tháng tù của bản án số: 47/2019/HS – ST ngày 24/9/2019 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đã có hiệu lực pháp luật và hình phạt của bản án này buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam của bản án số: 47/2019/HS – ST ngày 24/9/2019 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng ngày 05/6/2019. Vật chứng vụ án đã được xử lý tại bản án số 47/2019/HS – ST ngày 24/9/2019 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng nên đề nghị không xem xét. Về dân sự đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, khoản 1 Điều 584, Điều 585, Điều 586 và khoản 1 Điều 589 Bộ luật dân sự buộc Đặng Ngọc C phải bồi thường thiệt hại tài sản cho chị Đinh Thị Thu T tổng số tiền 2.000.000đ. Án phí Hình sự sơ thẩm đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định nghĩa vụ chịu án phí trong vụ án hình sự buộc bị cáo Đặng Ngọc C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại và người làm chứng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và Điều tra viên. Hành vi tố tụng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã

được thực hiện đúng về thẩm quyền. Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó Hội đồng xét xử thấy các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đầy đủ và tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật. Phiên tòa phải hoãn nhiều lần vì lý do trở ngại khách quan không trích xuất và dẫn giải bị cáo Đặng Ngọc C đến phiên tòa sơ thẩm được.

[2] Về hành vi phạm tội của Đặng Ngọc C: Căn cứ lời khai của Đặng Ngọc C trong quá trình điều tra cũng như lời khai tại phiên tòa đều phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã thu thập được do đó có căn cứ để xác định: Ngày 06/6/2019 Đặng Ngọc C đã có hành vi “*Cưỡng đoạt tài sản*” của chị Nguyễn Thị T ở số 114 Đ, phường A, quận L, thành phố Đà Nẵng bị phát hiện và bắt giữ. Quá trình điều tra Đặng Ngọc C đã khai nhận trước đó ngày 22/5/2019 Đặng Ngọc C đã dùng điện thoại nhãn hiệu VIVO, màu đen và dùng số điện thoại 0369951196 để lập tài khoản zalo “Tôi và tôi” để kết với zalo “Thu Trang” của chị Đinh Thị Thu T trú tại thôn K, xã S, huyện H, tỉnh Quảng Bình và giới thiệu tên là T1 hiện đang làm việc tại Tập đoàn Hòa Phát ở thành phố Đà Nẵng để xin việc cho chị T vào làm việc ở đó, chị T nhất trí sau đó C yêu cầu chị T nộp hồ sơ và chuyển vào tài khoản của C số tiền 2.000.000 đồng. C sử dụng số điện thoại 0394714570 đăng nhập vào mạng xã hội zalo có tài khoản tên “Hồng Loan”. Ngày 23/5/2019 chị T đến bưu điện huyện H, tỉnh Quảng Bình chuyển vào tài khoản 2005206164679 ngân hàng Agribank quận L, thành phố Đà Nẵng có tên chủ tài khoản Đặng Ngọc C số tiền 2.000.000 đồng còn hồ sơ chị T điện cho C đến gặp chị Đinh Thị Thu H là chủ nhà trọ của tại số nhà 121 đường Q, phường B, quận C, thành phố Đà Nẵng để lấy hồ sơ. Ngày 24/5/2019 C gọi điện cho chị T và nói đã lấy được hồ sơ và nhận được số tiền 2.000.000 đồng, chiếm đoạt được số tiền trên C rút 1.000.000 đồng để chi tiêu cá nhân còn 1.000.000 đồng trong tài khoản C gọi điện cho chị Trương Thị H là vợ của C rút để sử dụng. Sau khi phát hiện được hành vi lừa đảo của C chị Trang nhiều lần gọi điện thoại yêu cầu C trả lại hồ sơ và tiền nhưng Đặng Ngọc C nói hồ sơ đã gửi cho giám đốc còn tiền phải chờ người về mới nhận được.

Như vậy có đủ căn cứ để khẳng định Đặng Ngọc C đã phạm vào tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đúng như nội dung bản cáo trạng số: 41/CT – VKSTH – HS ngày 09/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình đã truy tố và lời phát biểu kết luận vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Ngọc C đã dùng thủ đoạn gian dối, đưa ra thông tin sai sự thật để lừa đảo chiếm đoạt số tiền 2.000.000 đồng của chị Đinh Thị Thu T. Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ gây tâm lý hoang mang lo lắng, bất bình trong quần chúng nhân dân làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy cần áp dụng khoản 1

Điều 174 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để có mức án nghiêm minh phù hợp với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để tổng hợp hình phạt 12 tháng tù của bản án số: 47/2019/HS – ST ngày 24/9/2019 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ thành phố Đà Nẵng đã có hiệu lực pháp luật cộng với hình phạt của bản án này để tổng hợp hình phạt chung của hai bản án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội là cần thiết như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ phù hợp. Hiện Đặng Ngọc C đang chấp hành hình phạt tù theo quyết định thi hành án phạt tù số: 74/2019/QĐ – CA ngày 29/10/2019 của Chánh án Tòa án nhân dân Quận Cẩm Lệ thành phố Đà Nẵng tiếp tục được duy trì.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được áp dụng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s, khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 vì trước đó ngày 22/5/2019 bị cáo chưa phạm tội gì nên được áp dụng tình tiết phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đặng Ngọc C đã lừa đảo chiếm đoạt số tiền 2.000.000 đồng của chị Đinh Thị Thu T hiện chưa bồi thường được đồng nào. Quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt chị Đinh Thị Thu T đều có yêu cầu bồi thường do đó cần áp dụng khoản 1 Điều 48 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và áp dụng khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 589 Bộ luật dân sự để buộc Đặng Ngọc C phải bồi thường cho chị Đinh Thị Thu T tổng số tiền là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng)

[7] Về vật chứng vụ án: Đặng Ngọc C đã sử dụng máy điện thoại và số điện thoại để lừa đảo. Cơ quan cảnh sát điều tra quận Cẩm Lệ thành phố Đà Nẵng đã thu giữ và được xử lý tại bản án số: 47/2019/HS – ST Ngày 24/9/2019 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ thành phố Đà Nẵng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định nghĩa vụ chịu án phí trong vụ án hình sự buộc bị cáo Đặng Ngọc C phải chịu án phí Hình sự và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Đặng Ngọc C phạm tội: “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 174 các điểm i, s, khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Đặng Ngọc C 06 tháng tù.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 cộng hình phạt 12 tháng tù của Bản án số: 47/2019/HS – ST Ngày 24/9/2019

của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ thành phố Đà Nẵng đã có hiệu lực pháp luật. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai bản án là 18 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/6/2019 của bản án số: 47/2019/HS – ST Ngày 24/9/2019 đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ thành phố Đà Nẵng.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 48 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 589 Bộ luật dân sự buộc Đặng Ngọc C phải bồi thường cho chị Đinh Thị Thu T trú tại thôn K, xã S, huyện H, tỉnh Quảng Bình tổng số tiền là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi, theo lãi suất được xác định theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.*

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

4. Án phí Hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định nghĩa vụ chịu án phí trong vụ án hình sự buộc bị cáo Đặng Ngọc C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự không có giá ngạch.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo vắng mặt người bị hại. Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/12/2019) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử theo trình tự phúc thẩm. Riêng chị Đinh Thị Thu T thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã S, huyện H, tỉnh Quảng Bình.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- THADS huyện Tuyên Hóa;
- Công an huyện Tuyên Hóa;
- VKSND huyện Tuyên Hóa;
- Bị cáo.
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Trần Thanh Dân**